

**BỘ QUỐC PHÒNG - BỘ NỘI VỤ - BỘ TÀI CHÍNH**

BỘ QUỐC PHÒNG - BỘ NỘI VỤ - BỘ TÀI CHÍNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VỤ - BỘ TÀI CHÍNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/2007/TTLT-BQP-  
BNV-BTC

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2007

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**hướng dẫn thực hiện Quyết định số 72/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù đối với một số chức danh tư pháp và thanh tra trong quân đội**

Thi hành Quyết định số 72/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù đối với một số chức danh tư pháp và thanh tra trong quân đội; Bộ Quốc phòng - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI  
ÁP DỤNG**

Áp dụng chế độ phụ cấp đặc thù đối với một số chức danh tư pháp và thanh tra đang làm việc tại các cơ quan Điều tra; Viện Kiểm sát; Tòa án; Thi hành án và Thanh tra trong quân đội như sau:

1. Chánh án, Phó Chánh án, Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án và

Trợ lý Thi hành án hình sự thuộc Tòa án quân sự các cấp;

2. Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên và Kiểm tra viên thuộc Viện kiểm sát quân sự các cấp;

3. Chánh thanh tra, Phó Chánh thanh tra, Thanh tra viên thuộc hệ thống Thanh tra quốc phòng;

4. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên thuộc cơ quan Điều tra Viện kiểm sát quân sự Trung ương; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên thuộc cơ quan Điều tra hình sự, cơ quan an ninh điều tra các cấp;

5. Thẩm tra viên thi hành án dân sự thuộc cơ quan Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng; Chấp hành viên thi hành án quân khu, quân chủng Hải quân.

## II. MỨC PHỤ CẤP

1. Mức 15%: áp dụng đối với Chánh án, Phó Chánh án, Thẩm phán thuộc Tòa án quân sự các cấp; Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên thuộc Viện Kiểm sát quân sự các cấp; Chánh thanh tra, Phó Chánh thanh tra, Thanh tra viên thuộc Thanh tra quốc phòng; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên thuộc cơ quan Điều tra Viện Kiểm sát quân sự Trung ương; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên thuộc cơ quan Điều tra hình sự, cơ quan an ninh điều tra các cấp; Chấp hành viên thi hành án quân khu, quân chủng Hải quân.

2. Mức 10%: áp dụng đối với Kiểm tra viên thuộc Viện Kiểm sát quân sự các cấp; trợ lý thi hành án hình sự, Thẩm tra viên và Thư ký tòa án thuộc Tòa án quân sự các cấp; Thẩm tra viên thi hành án dân sự thuộc cơ quan Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng.

3. Mức phụ cấp đặc thù quy định tại khoản 1 và 2 mục này, được tính trên mức lương cấp hàm, ngạch bậc hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

Ví dụ: Đồng chí A là Điều tra viên, cấp bậc: Thượng tá, Chức vụ: Phó trưởng phòng Điều tra an ninh (hệ số phụ cấp chức vụ: 0,8).

Cách tính phụ cấp đặc thù hàng tháng của đồng chí A như sau:

$$\{(7,3 + 0,8) \times 450.000 \text{ đồng/tháng}\} \times 15\% = 546.750 \text{ đồng/tháng.}$$

## III. CÁCH TÍNH TRẢ

1. Đối tượng quy định tại Điều 1 Thông tư này được bổ nhiệm từ tháng nào thì được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù từ tháng đó. Khi bị miễn nhiệm, cách chức, từ trần hoặc thôi giữ chức danh quy định tại Điều 1 Thông tư này từ tháng nào thì thôi hưởng chế độ phụ cấp đặc thù từ tháng tiếp theo.

Các trường hợp sau không được hưởng phụ cấp đặc thù:

- Thời gian được cử đi công tác, làm việc, học tập ở nước ngoài được hưởng 40% tiền lương theo quy định tại Khoản 4, Điều 8 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;

- Thời gian đi công tác, học tập ở trong nước không trực tiếp làm công tác chuyên môn từ 3 tháng trở lên;

- Thời gian bị ốm đau, thai sản nghỉ vượt quá thời hạn quy định của Luật bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương từ 1 tháng trở lên;

- Thời gian bị đình chỉ công tác.



2. Phụ cấp đặc thù đối với một số chức danh tư pháp và thanh tra trong quân đội không được tính để hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

3. Mức phụ cấp đặc thù quy định tại Thông tư này được tính trả cùng kỳ lương hàng tháng; đối tượng thuộc đơn vị nào do đơn vị đó chi trả và hạch toán vào mục 102, tiểu mục 08, ngành tương ứng trong mục lục ngân sách Nhà nước áp dụng trong quân đội.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 05/2001/TTLT-BTP-BTCCBCP-BTC-BCA ngày 28 tháng 3 năm 2001 của Bộ Tư pháp,

Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn chế độ bồi dưỡng đối với một số chức danh tư pháp; Thông tư liên tịch số 34a/2001/TTLT-BTCCBCP-BTC-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2001 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ bồi dưỡng đối với Chấp hành viên thi hành án dân sự.

Chế độ phụ cấp đặc thù đối với một số chức danh tư pháp và thanh tra trong quân đội hướng dẫn tại Thông tư này được tính hưởng kể từ ngày Quyết định số 72/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Quốc phòng để nghiên cứu giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ TÀI CHÍNH  
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tá

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ NỘI VỤ  
THỨ TRƯỞNG

Trần Hữu Thắng

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ QUỐC PHÒNG  
THỨ TRƯỞNG

Thượng tướng Nguyễn Văn Địch